

Số: /QĐ-THCS PLg

Hà Đông, ngày tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế chuyên môn trường THCS Phú Lương
năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS PHÚ LƯƠNG

Căn cứ thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số: 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Theo đề nghị của Phó Hiệu trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chuyên môn trường THCS Phú Lương năm học 2023-2024;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ;

Điều 3. Ban Giám hiệu, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Phú Lương có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PHT./.

PHỤ TRÁCH TRƯỜNG

Phó hiệu trưởng

Lê Thị Thu Hường

DỰ THẢO QUY CHẾ

chuyên môn trường THCS Phú Lương năm học 2023-2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-THCS PLg ngày 6 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng trường THCS Phú Lương)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ chuyên môn, quy định việc ghi chép, sử dụng và quản lý hồ sơ chuyên môn của giáo viên, tổ chuyên môn, bộ phận được giao nhiệm vụ chuyên môn trong nhà trường.

2. Đối tượng thực hiện quy chế này là toàn bộ cán bộ, giáo viên trường THCS Phú Lương và các giáo viên khác tham gia giảng dạy có thời hạn tại nhà trường.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Quy chế nhằm áp dụng thống nhất các quy định về nền nếp hoạt động chuyên môn, hồ sơ sổ sách của cán bộ, giáo viên trong trường. Tạo thuận lợi cho tổ chuyên môn và Ban Giám hiệu trong việc quản lý, chỉ đạo và thực hiện công tác chuyên môn.

2. Quy chế chuyên môn là cơ sở để Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cán bộ, giáo viên trong mỗi tuần, tháng, học kỳ và năm học. Là căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Tất cả cán bộ, giáo viên có trách nhiệm thực hiện những nội dung quy định trong quy chế này và tích cực góp phần xây dựng nền nếp, trật tự, kỷ cương trong hoạt động chuyên môn của nhà trường.

Điều 3. Căn cứ để xây dựng quy chế chuyên môn

- Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009.

- Thông tư số: 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thông tư số: 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Căn cứ Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Căn cứ Thông tư số: 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 Thông tư Sửa đổi một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh trung học

phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Căn cứ Thông tư số: 22/TT- BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Thông tư Quy định về đánh giá học sinh trung học và học sinh trung học phổ thông.

- Căn cứ vào tình hình thực tế nhà trường gồm: 02 tổ chuyên môn là tổ Khoa học Tự nhiên, tổ Khoa học Xã hội và 24 nhóm chuyên môn.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ HỆ THỐNG HỒ SƠ, SỔ SÁCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. Các loại hồ sơ, sổ sách đối với nhà trường

- Sổ đăng bộ.
- Học bạ học sinh.
- Sổ theo dõi và đánh giá học sinh.
- Hồ sơ giáo dục đối với học sinh khuyết tật (nếu có)
- Kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Sổ ghi đầu bài.
- Sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ.
- Sổ quản lý và hồ sơ lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến.
- Hồ sơ quản lý thiết bị giáo dục, thư viện.
- Hồ sơ quản lý tài sản, tài chính.
- Hồ sơ kiểm tra, đánh giá cán bộ, giáo viên nhân viên.
- Hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh.
- Hồ sơ khen thưởng, kỷ luật học sinh(nếu có).
- Hồ sơ phổ cập giáo dục

Điều 5. Các loại hồ sơ, sổ sách đối với tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn.

- Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn.
- Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn
- Sổ sinh hoạt nhóm chuyên môn

Điều 6. Các loại hồ sơ, sổ sách đối với giáo viên

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên.
- Kế hoạch bài dạy (giáo án).
- Sổ theo dõi và đánh giá học sinh.
- Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp)

CHƯƠNG III

QUY ĐỊNH VỀ NỘI DUNG QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG MỘT SỐ LOẠI HỒ SƠ SỔ SÁCH

Điều 7. Những quy định chung

1. Việc ghi chép nội dung ở các loại hồ sơ sổ sách phải ghi bằng bút bi màu xanh. Ghi đầy đủ, đúng thông tin nội dung theo hướng dẫn của từng loại hồ sơ sổ sách. Những cột, mục nào không có thông tin phải được ghi là “không”. Nội dung sửa chữa thông tin phải theo hướng dẫn của từng loại hồ sơ sổ sách và các quy định hiện hành.

2. Tất cả các loại hồ sơ sổ sách của nhà trường khi đã sử dụng thì không được đưa ra khỏi phạm vi nhà trường khi chưa được sự cho phép của Ban Giám hiệu.

3. Các loại hồ sơ, sổ sách của nhà trường, tổ bộ môn và giáo viên được thực hiện theo mẫu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo và của nhà trường.

Điều 8. Một số quy định cụ thể

1. Sổ theo dõi và đánh giá học sinh

- Do nhà trường quản lý bằng phần mềm.

- Phần Sơ yếu lý lịch của học sinh, giáo viên chủ nhiệm phải nhập vào phần mềm, chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày bắt đầu năm học mới. Việc này do chính giáo viên chủ nhiệm thực hiện với yêu cầu chính xác, rõ ràng.

- Điểm kiểm tra phải được cập nhật theo từng đợt báo điểm, điểm kiểm tra của môn học nào phải do chính giáo viên đảm nhận môn học đó vào điểm.

- Cuối mỗi tháng, GVCN phụ trách thống kê số ngày nghỉ học có phép, không phép của các lớp.

- Cuối học kỳ 1 và cuối năm học, giáo viên bộ môn kiểm tra điểm số và ký xác nhận, sổ do bộ phận văn phòng in và được đưa vào hồ sơ lưu trữ của nhà trường.

2. Sổ ghi đầu bài

- Sổ ghi đầu bài do BGH trực tiếp quản lý và được giao cho học sinh, học sinh giữ Sổ đầu bài được GVCN lớp chọn để ghi chép các nội dung trong Sổ đầu bài của các tiết học.

- Giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn học sinh ghi các nội dung, thông tin vào sổ ghi đầu bài theo quy định, học sinh chỉ ghi những cột được phép học sinh ghi (theo hướng dẫn ghi sổ).

- Giáo viên bộ môn chỉ được ghi chép vào phần dành cho giáo viên và tuyệt đối không được ghi chép vào phần dành cho học sinh ghi (theo hướng dẫn ghi sổ). Giáo viên bộ môn ghi đầy đủ những nhận xét đánh giá của mình về tiết học phải chính xác, công bằng, khách quan và có tác dụng giáo dục

- Các buổi, các tiết nghỉ theo kế hoạch của trường hoặc của riêng giáo viên phải do giáo viên chủ nhiệm ghi, ký tên và nêu rõ lý do. Các tiết dạy bù, dạy thay, ... phải ghi đầy đủ các thông tin liên quan và có ghi chú rõ dạy bù hay dạy thay.

- Giáo viên bộ môn chịu trách nhiệm quản lý học sinh, điểm danh, ghi tên học sinh vắng từng tiết học vào sổ ghi đầu bài.

- Giáo viên bộ môn ghi thêm phần trả bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ ở cột tên bài học (ở các tiết có phần trả bài kiểm tra).

- Hàng tuần, giáo viên chủ nhiệm ghi nhận xét, cập nhật điểm thi đua của lớp, ký tên và ghi họ tên.

- Nhà trường quản lý Sổ đầu bài tại trường(GV và HS không được mang Sổ đầu bài ra khỏi trường nếu chưa được Hiệu trưởng đồng ý). Trước tiết truy bài mỗi buổi học học sinh giữ Sổ đầu bài nhận sổ từ BGH, cuối mỗi buổi học học sinh nộp Sổ đầu bài về nhà trường quản lý.

3. Sổ đăng bộ

- Các thông tin quy định đối với mỗi học sinh do nhân viên văn thư nhà trường trực tiếp ghi.

- Sổ đăng bộ không được đem khỏi văn phòng nhà trường nếu không có ý kiến của Hiệu trưởng. Không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung khi chưa xác minh sự chính xác của thông tin, chưa báo cáo và được sự đồng ý của Hiệu trưởng.

- Hàng năm, học sinh mới trúng tuyển vào trường, học sinh chuyển trường đến hoặc chuyển đi trường khác phải được kịp thời cập nhật trong Sổ đăng bộ.

4. Học bạ học sinh

- Việc ký học bạ được sử dụng bằng bút bi màu xanh, nếu đóng dấu tên giáo viên thì dấu tên giáo viên màu xanh.

- Đối với học sinh lớp 6, học sinh chuyển trường đến, Hiệu trưởng giao cho giáo viên chủ nhiệm tiến hành lập học bạ. Công việc này hoàn tất chậm nhất vào cuối tháng 9.

- Cuối học kỳ và cuối năm học, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn ký đầy đủ các mục theo qui định vào học bạ đúng qui chế.

- Tất cả học bạ của học sinh mới tuyển và học sinh cũ do văn phòng nhà trường quản lý, Hiệu trưởng chịu trách nhiệm kiểm tra việc sử dụng và bảo quản. Cách ghi và sử dụng học bạ theo đúng hướng dẫn tại trang cuối mỗi học bạ.

- Toàn bộ học bạ của học sinh phải hoàn tất trước ngày 31 tháng 5 hàng năm (trừ tình hình dịch bệnh, thiên tai ...).

- Những học sinh sau khi kiểm tra lại hoặc rèn luyện hạnh kiểm được xét lên lớp hay lưu ban phải được ghi rõ và Hiệu trưởng ký xác nhận vào học bạ cuối tháng 8 hàng năm.

5. Hồ sơ sổ sách tổ, nhóm chuyên môn

5.1. Hồ sơ sổ sách tổ chuyên môn

a. Sổ nghị quyết của Tổ chuyên môn: Ngoài các nội dung theo mẫu trong sổ nghị quyết, chú ý trong các buổi sinh hoạt chuyên môn của tổ, ghi các nội dung sau đây:

- Các nội dung sẽ thực hiện trong 2 tuần tiếp theo
- Thảo luận, thống nhất các phương pháp dạy học tích cực, các bài giảng khó.
- Xây dựng bài dạy minh họa, thảo luận, rút nghiệm tiết dạy học sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên phân tích các hoạt động của học sinh.
- Thống nhất rút kinh nghiệm báo cáo chuyên đề tổ chuyên môn
- Các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học, phù đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi.
- Thảo luận đặc tả ma trận đề kiểm tra, thống nhất nội dung sẽ kiểm tra, tiêu chí đánh giá.
- Bàn bạc kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của tổ chuyên môn.

- Các hoạt động khác của tổ chuyên môn như là: Kế hoạch chuyên môn năm học của Tổ; Kế hoạch kiểm tra nội bộ; Kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm;

b. Thống kê: gồm các loại thống kê theo mẫu của phòng GDĐT Hà Đông như:

- Thống kê khảo sát chất lượng đầu năm (nếu có);
- Các biểu mẫu thống kê chất lượng kiểm tra định kỳ, kiểm tra cuối kỳ, chất lượng bộ môn cuối năm, chất lượng tuyển sinh lớp 10.
- Danh sách theo dõi học sinh giỏi, yếu kém (đầu năm, học kì I, cả năm);

c. Các hồ sơ lưu khác

- Các công văn của trường, phòng, sở, bộ (liên quan chuyên môn);
- Đề kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ; có đáp án, ma trận;
- Phiếu dự giờ Thảo giảng/Bài học minh họa, chuyên đề; ...
- Các Phụ lục 1,2,3 Tổ chuyên môn đã triển khai, tham khảo theo Công văn 5512 của Bộ GDĐT ngày 18/12/2020

5.2. Hồ sơ sổ sách nhóm chuyên môn

- Sổ Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn: Cập nhật nội dung các buổi sinh hoạt nhóm chuyên môn.

- Ghi chép, cập nhật đầy đủ các nội dung trong sổ: Họp Hội đồng sư phạm, Họp tổ chuyên môn, dự giờ....

6. Sổ điểm điện tử, Sổ theo dõi và đánh giá học sinh(của giáo viên)

- GVCN điểm danh hàng tháng trước ngày 02 (dương lịch) của tháng sau (đối với giáo viên có chủ nhiệm).
- Cập nhật điểm trên Sổ theo dõi và đánh giá học sinh(của giáo viên) và phần mềm đúng quy định và đúng thời gian.

CHƯƠNG IV

QUY ĐỊNH VỀ QUY CHẾ CHUYÊN MÔN

Điều 10. Soạn giảng

- Chấp hành tốt quy chế chuyên môn, lên lớp đúng giờ, phải có giáo án, đồ dùng dạy học hiện có hoặc tự làm, tổ chức tốt các tiết thực hành và ký sổ phòng bộ môn sau khi dạy học, tổ chức các hoạt động dạy học hiệu quả và đảm bảo chuẩn kiến thức.
- Tất cả giáo viên khi lên lớp dạy học phải có giáo án soạn trước 01 tuần được ghi rõ ngày soạn, phải có đồ dùng dạy học, có ứng dụng CNTT trong dạy học ít nhất 50% tiết học/học kỳ.
- Giáo án soạn theo mẫu của các tổ chuyên môn: Đối với K 9 các cột mục theo văn bản số: 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020; khối 6, 7, 8 các cột mục theo văn bản số: 5512/ BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT.
- Bài soạn đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng, đầy đủ nội dung theo qui định, đúng với kế hoạch dạy học bộ môn và đúng đặc trưng bộ môn
- Mỗi bài soạn thường thực hiện dạy 45 phút (một tiết); những môn học bài dạy nếu được phép soạn gộp (soạn từ 2 tiết trở lên trong cùng một giáo án) thực hiện theo hướng dẫn cụ thể của bộ môn đó.
- Tiết luyện tập, ôn tập, sửa bài kiểm tra, trải nghiệm cũng phải thực hiện đầy đủ các bước như bài dạy.
- Tiết thực hành: phải có bài soạn và tổ chức thực hành khi có đủ điều kiện cần thiết. Nếu không có thiết bị theo yêu cầu giáo viên có thể thay thế bằng các thiết bị có tính năng tương tự.
- Mỗi tổ chuyên môn phải xây dựng chủ đề dạy học và dạy học theo chủ đề và phải được Ban Giám hiệu phê duyệt trước khi thực hiện.
- Bài soạn phải thể hiện đủ các nội dung cơ bản, bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng và làm nổi bật được kiến thức trọng tâm. Xác định mục tiêu phù hợp với đối tượng học sinh, phù hợp với đặc trưng bộ môn, đảm bảo yêu cầu về đổi mới phương pháp, thể hiện được sự phân hóa.
- Dạy học tự chọn, dạy bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém giáo viên dạy cần soạn đảm bảo đúng cấu trúc, nội dung dạy bám sát mục tiêu của tiết dạy, chú ý rèn luyện các kỹ năng tự học, thực hành cho học sinh và được soạn thành giáo án riêng.
- Thực hiện nghiêm túc các tiết thực hành thí nghiệm. Trong các tiết dạy học

phòng bộ môn, phải thực hiện việc ký sổ, trả mượn phòng bộ môn đầy đủ.

- Thông qua các giờ lên lớp, giáo viên phải hướng dẫn cho học sinh phương pháp tự học, biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo. Coi trọng việc hướng dẫn học sinh sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo.

- Tổ trưởng hoặc tổ phó kiểm tra, ký duyệt giáo án của giáo viên trong tổ 1 lần/học kỳ, Ban Giám hiệu kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất.

Điều 11. Quy định về sử dụng Kế hoạch bài dạy(giáo án) khi lên lớp

Việc sử dụng kế hoạch bài dạy(giáo án) khi lên lớp thống nhất như sau:

- Kế hoạch bài dạy(Giáo án) phải được kèm theo Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn đối với khối 9 và Kế hoạch dạy học của cá nhân đối với khối 6,7,8.

- Giáo viên phải luôn đem theo kế hoạch bài dạy(giáo án)khi lên lớp.

- Đối với các tiết giảm tải, dạy theo chủ đề, lồng ghép các nội dung giáo dục về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, về giáo dục kỹ năng sống, .. giáo viên phải có phần bổ sung, cập nhật.

- Ban giám hiệu thực hiện việc kiểm tra giáo án của giáo viên theo kế hoạch hoặc đột xuất.

Điều 12. Quản lí tiết dạy

- Giáo viên tự quản lí tiết dạy, tổ chức lớp thảo luận, thực hành, thí nghiệm nhưng không làm ồn ào, mất trật tự quá mức làm ảnh hưởng đến những lớp xung quanh.

- Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm ngồi ngay vị trí lớp mình để ổn định trật tự trong những giờ sinh hoạt tập thể (các ngày lễ, sinh hoạt dưới cờ...). Trường hợp học sinh không tập trung, mất trật tự, thể hiện hát bài Quốc ca không tốt thì trách nhiệm thuộc về giáo viên chủ nhiệm.

- Giáo viên dạy thể dục phải quản lí tiết dạy nghiêm túc, giờ giắc phải đảm bảo, giáo viên và học sinh phải mặc đồng phục thể dục thể thao và đi giầy; Phải biết bảo quản dụng cụ giảng dạy của bộ môn.

- Giáo viên bộ môn không quản lí lớp, để mất trật tự đến lớp xung quanh và để bị phản ảnh sẽ được nhắc nhở trước cuộc họp chuyên môn và sẽ nhắc nhở trước cuộc họp Hội đồng sư phạm nếu tiếp tục bị phản ảnh.

- Nếu có phản ảnh về sai phạm của giáo viên sẽ lấy ý kiến học sinh, nếu giáo viên để học sinh phản ảnh nhiều về tiết dạy và xác minh là có thật thì tùy theo mức độ sai phạm mà xử lí.

Điều 13. Ra vào lớp

- Đúng thời gian quy định (mượn từ 05 phút trở lên xem như bỏ tiết). Tiết dạy không kéo dài thời gian quá 5 phút sẽ làm ảnh hưởng đến giờ dạy của giáo viên dạy tiết sau. Trong trường hợp có sự cố, bị mượn giờ dạy, phải báo ngay cho Ban giám hiệu được biết.

- Không được uống rượu, bia trước khi lên lớp.

- Không được hút thuốc trong tiết dạy, trong khuôn viên trường học.
- Không được sử dụng điện thoại di động trong tiết dạy và trong các cuộc họp(trừ trường hợp đột xuất phải ra ngoài nghe và thời gian không được kéo dài).
- Không tự ý bỏ lớp để làm việc riêng.
- Chấp hành theo thời khóa biểu được phân công, không được tự ý đổi tiết với giáo viên khác mà không thông qua Ban giám hiệu;

Điều 14.

1. Công tác kiểm tra, đánh giá học sinh

- Tổ trưởng, nhóm trưởng thống nhất nội dung kiểm tra (phải có đề kiểm tra, đáp án dành riêng cho học sinh khuyết tật nếu có).
- Giáo viên bộ môn chịu trách nhiệm bảo mật các đề kiểm tra.
- Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT (với lớp 6,7); Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT(với lớp 8,9). Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ và Sở GDĐT.
- Không ra đề đối với các nội dung kiểm tra giống từ 80-100% nội dung đề kiểm tra của các năm học trước.
- Đối với bài kiểm tra định kỳ nộp về Ban Giám hiệu gồm: Bảng đặc tả ma trận đề kiểm tra, đề kiểm tra, đáp án, biểu điểm trước ngày kiểm tra ít nhất 3 ngày để BGH duyệt.
- Các tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội bộ, lưu hồ sơ và tổ chức thực hiện nghiêm túc.
- Tổ chức kiểm tra đủ số lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra cuối học kỳ đúng tiến độ theo đúng văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT: đối với khối 9 theo Thông tư số: 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 Thông tư Sửa đổi một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD & ĐT; đối với khối 6,7,8 theo Thông tư số: 22/2023/TT- BGDĐT ngày 20/7/2023 của Bộ GDĐT; theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, Phòng Giáo dục và Đào tạo Hà Đông, lịch kiểm tra tập trung của nhà trường (thể hiện qua sổ ghi đầu bài và kế hoạch giảng dạy của giáo viên).
- Tất cả đề kiểm tra (giữa kỳ, cuối kỳ), thống kê bài kiểm tra được lưu đầy đủ trong sổ nhóm chuyên môn.

2. Chấm bài, trả bài

- Điểm các bài kiểm tra, đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số. VD: 7,25 làm tròn 7,3

- Bài kiểm tra định kỳ phải được chấm, trả, sửa chính xác, đúng thời gian quy định (chậm nhất 10 ngày tính từ ngày kiểm tra) được thể hiện qua sổ ghi đầu bài và sổ kế hoạch giảng dạy của giáo viên.

- Đảm bảo đủ cột điểm theo quy định. Giáo viên bộ môn cập nhật điểm trên phần mềm, sổ điểm cá nhân; ký kiểm dò trên sổ gọi tên và ghi điểm, học bạ, ... các đợt báo điểm đúng thời gian, báo cáo thống kê kịp thời.

- Biên bản chấm lại bài kiểm tra học kỳ nộp về Ban giám hiệu trước ngày chỉnh sửa điểm một ngày.

- Chỉ được sửa chữa, điều chỉnh điểm số khi có sự đồng ý của Ban Giám hiệu.

- Học sinh vắng phải cho các em kiểm tra bù ngay trong tuần sau đó.

- Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên không giới hạn bởi số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên quy định. Chú trọng đánh giá cả quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh.

Điều 15. Ghi điểm và phê học bạ

- Điểm trong sổ theo dõi và đánh giá học sinh(cá nhân giáo viên) và nhập trên phần mềm CSDL.hanoiedu đều do giáo viên bộ môn thực hiện, nếu ghi điểm sai phải thực hiện sửa chữa đúng theo qui chế, khi nhập điểm trên phần mềm phải rà soát đối chiếu với sổ điểm cá nhân thật chính xác sau đó mới cập nhật tránh sai sót.

- Giáo viên vào điểm cập nhật điểm trên phần mềm sau khi kiểm tra tối đa sau 10 ngày.

- Tất cả các điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ, giáo viên phải vào ghi vào theo dõi và đánh giá học sinh(cá nhân giáo viên) và cập nhật trên phần mềm.

- Dùng bút bi màu xanh để ký học bạ, sửa điểm bằng bút đỏ.

- Phía dưới của trang ghi điểm bộ môn (kể cả trang tổng hợp) trong sổ gọi tên và ghi điểm: Giáo viên chủ nhiệm phải xác nhận sửa bao nhiêu chỗ, ký tên (nếu có sửa chữa).

- Ngoài việc ghi điểm, sửa điểm, giáo viên bộ môn còn có trách nhiệm báo cáo điểm theo định kỳ và thống kê điểm bộ môn của lớp theo yêu cầu của nhà trường(nếu có).

Điều 16. Dự giờ, thao giảng, chuyên đề

- Thực hiện nghiêm túc quy định về việc dự giờ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Mỗi giáo viên phải dự giờ đồng nghiệp ít nhất 6 tiết/ Học kỳ(không kể dự giờ chuyên đề).

- Mỗi giáo viên thực hiện tiết thao giảng 2 lần/năm học (có ứng dụng công nghệ thông tin trong tiết dạy).

- Khi thực hiện chuyên đề cần xây dựng kế hoạch, báo cáo chuyên đề, biên bản góp ý, rút kinh nghiệm và lưu toàn bộ trong hồ sơ tổ.

Điều 17. Thực hiện chương trình, thời khóa biểu.

- Đối với lớp 9 tiếp tục thực hiện hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006); Đối với lớp 6,7,8 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT(Chương trình GDPT 2018);

- Thực hiện chương trình theo đúng Kế hoạch dạy học đã được nhóm, tổ chuyên môn xây dựng, được Hiệu trưởng duyệt và phòng GDĐT Hà Đông xác nhận.

- Nếu dạy chậm chương trình phải có kế hoạch dạy bù chương trình và báo cáo với Ban giám hiệu và thể hiện trên Sổ báo dạy bù, trên Sổ đầu bài và Lịch báo giảng.

- Thời khóa biểu: Giáo viên thực hiện nghiêm túc các tiết dạy trong thời khóa biểu.

- Thời khóa biểu đảm bảo tính khoa học, không được trùng tiết, môn học có 2 tiết/ tuần không được xếp vào 1 buổi, tiết dạy môn Thể dục không xếp tiết 5 buổi sáng và tiết 1 buổi chiều, môn Ngữ văn phải có 2 tiết xếp liền một buổi, môn Toán khuyến khích xếp 2 tiết liền/ buổi....

- Thời khóa biểu phải đảm bảo các tiết dạy ở phòng bộ môn, các phòng bộ môn phải có Thời khóa biểu riêng của phòng bộ môn đó.

Điều 18. Chất lượng giảng dạy

- Giáo viên phải cam kết chất lượng giảng dạy theo kế hoạch bộ môn đầu năm và thực hiện theo đúng tinh thần nghị quyết Hội nghị Cán bộ, viên chức và người lao động năm học 2023- 2024.

- Các bài dạy khuyến khích có ứng dụng công nghệ thông tin

- Chất lượng giảng dạy quyết định đến hiệu quả, phản ánh năng lực chuyên môn của giáo viên và là một trong những tiêu chí quan trọng trong việc xét công chức, chuẩn nghề nghiệp và bình xét thi đua cuối năm.

Điều 19. Nghỉ phép, bỏ tiết

- Nghỉ phải xin phép Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng trực chính và báo Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn trước 1 ngày (gọi điện báo cáo, có đơn xin nghỉ, có kế hoạch bài dạy(giáo án), sách giáo khoa; ghi rõ lớp, tiết nghỉ).

- Giáo viên nghỉ đột xuất (trường hợp bất khả kháng) thì gọi điện báo Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng trực chính và Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn đồng thời gửi giấy phép sau.

- Tuyệt đối không được tự thỏa thuận dạy thay khi chưa có sự đồng ý của Ban giám hiệu.

- Giáo viên đi học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ hoặc đi tập huấn mà lịch học (hoặc lịch tập huấn) có điều chỉnh được nghỉ sớm hơn thì giáo viên đó phải về đơn vị giảng dạy.

- Giáo viên tuyệt đối không được bỏ tiết dạy với bất cứ lý do nào, trừ trường hợp đã xin phép Ban giám hiệu.

Điều 20. Dạy thay, dự giờ

- Tổ phó chuyên môn lên lịch phân công dạy thay khi giáo viên trong tổ xin nghỉ phép được Hiệu trưởng đồng ý. Trường hợp tổ viên nghỉ đột xuất thì bên cạnh việc lên lịch dạy thay, tổ phó cần liên hệ trực tiếp giáo viên được phân công để tránh trường hợp bỏ tiết vì lý do “không biết mình được phân công”. Trường hợp phân công đột xuất mà không thông báo trực tiếp đến người được phân công dẫn đến bỏ tiết thì trách nhiệm thuộc về người phân công.

- Giáo viên nghiêm túc chấp hành dạy thay theo sự phân công của Tổ phó, tránh sự nhùng nhằng, tránh né. Giáo viên không thực hiện dạy thay theo phân công thì xem như bỏ tiết của chính mình.

- Dự giờ:

+ Đầu năm học Tổ trưởng xây dựng Kế hoạch thao giảng nộp về Ban giám hiệu.

+ Ban giám hiệu và tổ trưởng, nhóm trưởng căn cứ kế hoạch lên lịch dự giờ rút kinh nghiệm trong tổ, nhóm chuyên môn, trong đó ghi rõ những giáo viên cùng dự, điều này giúp giáo viên thường xuyên được rút kinh nghiệm lẫn nhau. Trường hợp giáo viên không cùng dự được (vì lý do chính đáng) thì phải báo cho Tổ trưởng và Ban giám hiệu được biết

- Giáo viên chủ nhiệm được dự giờ giáo viên bộ môn dạy lớp chủ nhiệm

Điều 21. Dạy thêm học thêm;

Dạy thêm trong và ngoài nhà trường thực hiện theo đúng các văn bản hướng dẫn sau:

- Theo thông tư số 17/2012 TT- BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện công văn số: 2883/HD-SGD&ĐT ngày 26/7/2016 của Sở GDĐT Hà Nội hướng dẫn thực hiện Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

- Thực hiện Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 26/8/2019: Về việc công bố hết hiệu lực các điều: 6,8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm.

- Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm về hoạt động dạy thêm và học thêm trong và ngoài nhà trường.

Điều 22. Hội họp

- Dự và ghi chép đầy đủ nội dung các cuộc họp của nhà trường theo lịch như sau: Họp Hội đồng sư phạm, Họp đoàn thể, Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, Hội nghị cán bộ, viên chức và các cuộc họp khác như Họp Chi bộ(đối với đảng viên).....

- Nghị họp phải viết đơn xin phép chủ tọa cuộc họp (trường hợp nghỉ đột xuất với lý do chính đáng thì xin phép chủ tọa qua điện thoại);

* Lưu ý: Mỗi cuộc họp quy định tương ứng với 4 tiết học.

- Điện thoại tắt nguồn hoặc để chế độ im lặng trong khi dự họp;
- Hạn chế tối đa việc ra vào nếu không có việc quá quan trọng;
- Tuyệt đối không nói chuyện riêng; dùng điện thoại truy cập Internet... và không tập trung vào cuộc họp.
- Tập trung thảo luận những vấn đề còn vướng mắc, góp ý theo hướng xây dựng cho tập thể tiến bộ.

Điều 23. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp

- Các Tổng phụ trách và các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp dưới nhiều hình thức (chuyên đề, đồ vui, thuyết trình, diễn kịch, hội thi, văn nghệ, câu lạc bộ ...) và trình Phó hiệu trưởng phụ trách duyệt, sau đó Hiệu trưởng duyệt để thực hiện.
- Chú trọng đa dạng hóa các hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Các tổ chủ động xây dựng kế hoạch ngoại khóa cho học sinh các khối và trình Ban giám hiệu duyệt kế hoạch. Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho học sinh và có nội dung thu hoạch.
- BGH kiểm tra giáo án Hoạt động ngoài giờ lên lớp khối 8,9, Hoạt động trải nghiệm lớp 6,7 (có biên bản kiểm tra) 1 lần/học kỳ.

Điều 24. Tự bồi dưỡng

- Nghiêm túc thực hiện việc bồi dưỡng thường xuyên, tự bồi dưỡng theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường.
- Tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm.
- Khuyến khích học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, tin học, ngoại ngữ, ...

Điều 25. Sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học, các tài liệu sách tham khảo phục vụ dạy học

- Thứ 2 hàng tuần giáo viên lập kế hoạch sử dụng cho tuần sau (nhân viên phụ trách thiết bị theo dõi sử dụng).
- Sử dụng và khai thác hiệu quả đồ dùng dạy học. Khuyến khích giáo viên sử dụng đồ dùng tự làm, các trang thiết bị hiện đại, ứng dụng phần mềm công nghệ.
- Giáo viên kiêm nhiệm Phòng bộ môn phải thực hiện tốt các khâu quản lý, sử dụng, kiểm tra, lưu hồ sơ và bảo quản các thiết bị phòng bộ môn đầy đủ.
- Cuối năm học Ban giám hiệu, Nhân viên phụ trách thiết bị và các nhóm chuyên môn tiến hành kiểm kê thiết bị đồ dùng dạy học xây dựng kế hoạch tu bổ các đồ dùng thiết bị hỏng.
- Đầu năm học các nhóm chuyên môn kiểm tra và đề xuất bổ sung đồ dùng thiết bị cần mua sắm bổ sung (nếu có) với Tổ trưởng chuyên môn được Hiệu trưởng

duyet.

- Đối với sách giáo viên và các tài liệu tham khảo mỗi đầu năm học các tổ nhóm chuyên môn đề xuất với tổ trưởng chuyên môn bổ sung các tài liệu tham khảo cần thiết phục vụ dạy học trong năm học và các năm học tiếp theo và nộp về Hiệu trưởng duyệt.

Điều 26. Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn

- Sinh hoạt tổ chuyên môn theo Điều lệ trường trung học (2 lần/tháng)
- Nội dung sinh hoạt gồm: Đánh giá, rút kinh nghiệm công tác tuần, tháng theo kế hoạch của tổ chuyên môn; thảo luận về chuyên đề, tiết thao giảng, các biện pháp dạy học tích cực cho các bài học khó; thống nhất các nội dung kiểm tra.
- Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn quy định bằng 2 tiết học, các thành viên trong tổ nhóm thực hiện nghiêm túc tránh ghi chép hình thức.

Điều 27. Nền nếp lên lớp

- Mỗi tiết học giáo viên phải kiểm tra sĩ số, tình hình vệ sinh và các quy định khác của nhà trường.
- Cuối mỗi tiết học dành thời gian hợp lý để củng cố bài và hướng dẫn học sinh học bài cũ, chuẩn bị trước bài mới ở nhà.
- Tư thế, trang phục chỉnh tề, tác phong sư phạm, (không mặc quần bò, áo phông không có ve cô, váy ngắn trên đầu gối, váy hoặc áo rộng cỡ..), không sử dụng điện thoại di động, không hút thuốc, không còn hơi rượu bia khi lên lớp.
- Trong buổi lên lớp phải ghi sổ ghi đầu bài đầy đủ các cột, mục theo yêu cầu nhận xét đánh giá và cho điểm tiết học theo đúng quy định.
- Tuyệt đối không được cắt xén chương trình, tuyệt đối không được cắt bớt kiến thức bài chính khóa để dạy thêm
- Đối với môn Thể dục:
 - + Giáo viên lập danh sách học sinh có vấn đề về sức khỏe, học sinh được miễn học Thể dục nộp về Phó Hiệu trưởng vào tuần 2 trong tháng 9.
 - + Khối lượng vận động phải căn cứ vào thể trạng của từng học sinh, không để học sinh vận động quá sức.

CHƯƠNG V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 28. Trách nhiệm của Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng

- Triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên quy chế này.
- Tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế của cán bộ, giáo viên. Điều chỉnh kịp thời để quy chế phù hợp với quy định của cấp trên và thực tiễn tại nhà trường.
- Ban giám hiệu dựa vào việc thực hiện qui chế chuyên môn của giáo viên để tổ chức đánh giá xếp loại viên chức hàng tháng, đối với viên chức và giáo viên hợp

đồng đánh giá xếp loại học kỳ, năm học.

- Khen thưởng những cá nhân thực hiện tốt và phê bình những cá nhân vi phạm Quy chế chuyên môn.

Điều 29. Trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn

- Hướng dẫn giáo viên trong tổ nghiêm túc thực hiện nội dung đã được quy định trong quy chế này. Trong quá trình thực hiện, kịp thời góp ý các nội dung chưa phù hợp để Hiệu trưởng xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung.

Điều 30. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ nhiệm vụ được phân công nghiêm túc thực hiện nội dung quy định trong quy chế này.

**CHƯƠNG VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành Quyết định./.